



CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN ĐẮK ĐOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

(Thời gian tổ chức: 8 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 04 năm 2022)

TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
1	Đón tiếp cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu	7h30 - 8h00	Ban tổ chức
2	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	8h00 - 8h15	Ban tổ chức
3	- Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội - Đoàn chủ tịch chỉ định Ban Thư ký. Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua: + Ban thẩm tra tư cách cổ đông + Ban kiểm phiếu - Báo cáo Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông - Thông qua Chương trình & Quy chế làm việc của Đại hội	8h15-8h40	Ban tổ chức; Ban thẩm tra tư cách cổ đông
<b>Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:</b>			
4	- Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022); Phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch SXKD năm 2022	8h40 – 9h	Đoàn chủ tịch
5	- Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2017-2022) và phương hướng hoạt động của BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch hoạt động năm 2022	9h – 9h10	Ban kiểm soát
6	- Công khai Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 - Tờ trình quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và phương án chi trả năm 2022.	9h10 – 9h25	Đoàn chủ tịch
<b>Miễn nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022) và Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027)</b>			
7	- Thông báo việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS; - Thể lệ bầu cử TV HĐQT và Ban kiểm soát; - Miễn nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022) - Tờ trình nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027) - Tiến hành bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027)	9h25 - 9h45	Đoàn chủ tịch; Ban kiểm phiếu
<b>Trong thời gian kiểm phiếu bầu HĐQT và Ban kiểm soát, Đoàn chủ tịch hướng dẫn thảo luận các nội dung trình Đại hội tại các mục 4, 5 và 6 nêu trên</b>			
<b>Xin ý kiến Đại hội thông qua từng nội dung</b>			
8	- Công bố kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT, Ban kiểm soát - Ra mắt HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027)	10h10 – 10h25	Ban kiểm phiếu
9	- Phát biểu đại diện Cổ đông - Đại diện công ty phát biểu đáp từ	10h25 – 10h45	Cổ đông; Đại diện HĐQT
<b>Tổng kết Đại hội</b>			
10	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội	10h45 – 11h00	Ban thư ký; Ban Tổ chức

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**QUY CHẾ TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Điều 1. Quy định chung:** Quy chế này quy định điều kiện, thể thức tiến hành, quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà.

**Điều 2. Điều kiện tiến hành Đại hội:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông do TTLK chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng 15/02/2022).

**Điều 3. Trật tự tại Đại hội:** Các cổ đông, đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp phải rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Nếu cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì coi như cổ đông đã đồng ý đối với các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:** Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu với Ban tổ chức hoặc giơ cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Cổ đông đăng ký phát biểu sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt tới các cổ đông giơ Thẻ Biểu quyết theo thứ tự sắp xếp của Chủ tọa. Cổ đông phát biểu gọn và tập trung vào nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

**Điều 5. Thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

**1. Biểu quyết trực tiếp:**

Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một (01) Thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề sau đây tại Đại hội:

- Danh sách Đoàn chủ tịch; Ban kiểm tra tư cách cổ đông; Ban kiểm phiếu;
- Nội dung chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội và nội dung chương trình Đại hội;
- Thông qua miễn nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022);
- Thông qua Thẻ lệ ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên; Thông qua danh sách các ứng viên ứng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027);
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định của Điều lệ công ty.

Cổ đông biểu quyết các nội dung nêu trên tại Đại hội bằng cách biểu quyết trực tiếp (ghi tại mặt sau của phiếu biểu quyết). Khi biểu quyết, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Ban kiểm phiếu sẽ thống kê số phiếu biểu quyết tương ứng



với từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

## **2. Biểu quyết theo hình thức ghi vào Phiếu xin ý kiến:**

Mỗi cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội được cấp một (01) Phiếu xin ý kiến để biểu quyết các nội dung sau đây tại Đại hội:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021 và tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022); phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch hoạt động năm 2022;

- Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2021 và tổng kết hoạt động của BKS nhiệm kỳ III (2017-2022); phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch hoạt động năm 2022;

- Thông qua báo cáo công khai tài chính năm 2021;

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

- Thông qua quyết toán lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 và phương án trả lương thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021;

Quý cổ đông đồng ý (không đồng ý) đánh dấu X vào ô trống trên Phiếu xin ý kiến. Phiếu không đánh dấu là phiếu không hợp lệ. Mỗi cổ phần ứng với một quyền biểu quyết. Mỗi nội dung xin ý kiến được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

## **Điều 5. Bầu HĐQT, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027):**

Trước khi tiến hành bầu cử, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông dự họp Đại hội nhận được 02 phiếu bầu cử (01 phiếu bầu thành viên HĐQT, 01 phiếu bầu Kiểm soát viên). Thủ tục ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên thực hiện theo "*Quy định ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS; Thẻ lệ bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Công ty*" được Đại hội thông qua.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông:**

**1. Quyền của Cổ đông:** Trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác thay mặt mình tham dự họp và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Được quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo Điều lệ Công ty. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sau giờ khai mạc, có quyền đăng ký dự họp và được quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Chủ tọa không dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó vẫn giữ nguyên giá trị.

**2. Nghĩa vụ của Cổ đông:** Chấp hành đúng quy định của Điều lệ công ty, nội quy, quy chế và sự điều hành của Chủ tọa. Thảo luận, đóng góp ý kiến và tôn trọng các kết quả biểu quyết đã được thông qua tại Đại hội.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội và báo cáo Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông.

## **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:**

- Điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, phản ánh được đầy đủ mong muốn của đa số cổ đông tham dự; Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và giải quyết các vấn đề phát sinh khác tại Đại hội.

- Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

**Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu**

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm khi biểu quyết;
- Gửi kết quả kiểm phiếu cho Thư ký để tổng hợp báo cáo Đại hội. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

**Điều 10. Trách nhiệm Thư ký Đại hội:**

- Ghi chép toàn bộ diễn biến và kết quả biểu quyết tại Đại hội, lập Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội trước khi bế mạc Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua sẽ là cơ sở pháp lý cao nhất để tổ chức, điều hành Đại hội.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



## BÁO CÁO

(V/v: kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2017÷2022); Phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2022÷2027) và kế hoạch SXKD năm 2022)

*Kính thưa Quý vị đại biểu, cổ đông của Công ty*

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo Đại hội về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2017-2022) và kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch năm 2022 như sau:

### Phần 1: HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỶ III (2017-2022)

#### I/TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

##### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 trong năm gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, và điện mặt trời áp mái đã ảnh hưởng đến quá tải công suất và giờ phát điện của nhà máy, nhưng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV trong công ty đã vượt qua khó khăn, tìm mọi giải pháp để phát điện được hiệu quả nhất, do vậy nhìn chung tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, sản lượng điện cả năm đạt 37,5/35,6 triệu KWh bằng 105,2% kế hoạch. Doanh thu năm đạt 47,479/45,12 tỷ đồng bằng 105,2% kế hoạch, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện Năm 2021	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	35.640.000	37.486.459	105,2
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>3</sup> đ	49.586.550	52.135.058	105,1
3	Doanh thu và thu nhập khác, trong đó	10 <sup>3</sup> đ	45.124.142	47.479.720	105,2
-	Doanh thu bán điện	10 <sup>3</sup> đ	44.624.142	46.189.682	104,0
-	Doanh thu khác, doanh thu HĐTC, thu nhập khác	10 <sup>3</sup> đ	500.000	1.290.037	258,0
4	Chi phí khấu hao	10 <sup>3</sup> đ	13.338.129	13.350.467	100,0
5	Chi phí quản lý	10 <sup>3</sup> đ	2.688.877	2.603.001	97,0
6	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3</sup> đ	19.040.755	22.385.490	117,6
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3</sup> đ	18.088.717	21.249.813	117,5
7	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>3</sup> đ	56.306.046	57.708.886	102,5
8	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	11.472.900	12.648.581	110,2
9	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>3</sup> đ	11.750	11.850	100,9
10	Chia cổ tức	%	20	25	125



11	Đầu tư, trong đó:	10 <sup>3</sup> đ	800.000	2.205.000	275,6
-	Đầu tư góp vốn vào CTCP thủy điện Ia Grai Thượng	10 <sup>3</sup> đ	500.000	2.205.000	
-	Đầu tư Hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn tại nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000		

Về việc đầu tư dự án mới: Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 Công ty CP thủy điện Đắk Đoa đã góp vốn vào Công ty CP thủy điện Ia Grai Thượng để đầu tư xây dựng và quản lý vận hành Nhà máy thủy điện Ia Grai Thượng công suất 8MW. Công ty đã góp vốn điều lệ theo đăng ký là 2.205.000.000 đồng chiếm 44%/ vốn điều lệ. Dự án đang triển khai công tác làm các thủ tục pháp lý để trình UBND tỉnh Gia Lai cấp Quyết định chủ trương đầu tư, dự kiến trong tháng 5 năm 2022 sẽ có Quyết định chủ trương đầu tư. Và tiến độ trong cuối năm 2022 sẽ hoàn thành các thủ tục theo quy định để khởi công công trình.

## **2. Công tác quản lý vận hành Nhà máy:**

- Trong năm, Công ty luôn chủ động thực hiện công tác kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng thiết bị cơ điện nhà máy, thiết bị trạm biến áp và đường dây 110 kv, và các hạng mục công trình thủy công, công trình xây dựng phục vụ công tác sản xuất điện nên nhà máy luôn vận hành ổn định, an toàn không có sự cố hỏng hóc thiết bị xảy ra ngoài tầm kiểm soát. Thực hiện điều tiết tốt lưu lượng nước về hồ trong mùa khô để nâng cao hiệu quả phát điện giờ cao điểm, chủ động mua sắm các vật tư, thiết bị dự phòng cho các tổ máy kịp thời để đảm bảo phục vụ tốt nhất cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Công tác nạo vét, phát quang cây cối khơi thông kênh xả, xây trát duy tu gia cố các chỗ có nguy cơ sạt lở trong mùa mưa của hệ thống đập dâng, đập tràn..

- Công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ: Thực hiện tổ chức kiểm tra an toàn định kỳ nhằm nâng cao ý thức trong công tác an toàn lao động, trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động phù hợp với điều kiện làm việc của từng cán bộ nhân nhằm hạn chế thấp nhất những tác động của yếu tố môi trường làm việc gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người lao động. Tất cả CBCNV làm việc tại nhà máy đều được bồi dưỡng, huấn luyện về công tác an toàn lao động. Trang bị đầy đủ các phương tiện, dụng cụ theo quy định; xây dựng và tổ chức diễn tập phương án chữa cháy trong khu vực Nhà máy. Định kỳ hàng quý tổ chức kiểm tra các trang thiết bị phục vụ công tác PCCC và các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong công tác vận hành.

## **3. Công tác quản trị tài chính doanh nghiệp:**

- Năm 2021, Công ty đã thực hiện tốt công tác tài chính, công tác thu hồi vốn luôn được đảm bảo, theo đó bố trí đầy nguồn vốn thanh toán dứt điểm công nợ cho các đối tác khách hàng, trả cổ tức cho cổ đông, chi trả nợ gốc, lãi vay ngân hàng đúng và trước hạn, do vậy dòng tiền luôn ổn định trong hiện tại cũng như về lâu dài trong hoạt động của công ty.

- Trong năm 2021, Công ty đã chi trả tạm ứng cổ tức của năm 2021 tỷ lệ 10% đồng thời cân đối nguồn để thanh toán cổ tức còn lại năm 2021 trong đầu năm 2022.

- Hàng quý, năm lập báo cáo tài chính theo chế độ và chuẩn mực kế toán hiện hành. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 theo đúng quy định.

## **4. Công tác lao động, tiền lương:**

Trong năm Công ty đã tổ chức cho CBCNV vận hành nhà máy tham gia các lớp tập huấn để nâng cao trình độ, cho đi tham quan giao lưu học hỏi tại các nhà máy thủy điện trên



ạ ban, nam dự các lớp đào tạo vận hành trường ca do Trung tâm điều độ hệ thống điện Miền Trung tổ chức.

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động như BHXH, bảo hiểm y tế, khám sức khỏe định kỳ...

#### **5. Đánh giá việc chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

Trong năm, HĐQT luôn hành động cẩn trọng trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của Điều lệ công ty; bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng thành viên. Năm 2021, HĐQT tổ chức 04 cuộc họp và duy trì cơ chế họp toàn thể, ban hành 13 Nghị quyết, Quyết định nhằm triển khai các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, thông qua các kế hoạch, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng và năm và kịp thời xử lý công việc phát sinh thuộc thẩm quyền,... tạo cơ sở pháp lý quan trọng để Tổng giám đốc điều hành SXKD và hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

#### **6. Công tác giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý:**

Trong quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Ban điều hành luôn thể hiện trách nhiệm cao, tận tụy, quản lý điều hành trên nguyên tắc vì lợi ích của công ty, thường xuyên chia sẻ thông tin, tổ chức họp giao ban tuần, tháng và đột xuất để bàn bạc, thảo luận, thống nhất các giải pháp và tổ chức thực hiện; chỉ đạo sát sao, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong sản xuất.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát đối với các chức danh quản lý khác trong công ty, quá trình giám sát cho thấy các cán bộ có những đổi mới tích cực về tư duy quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ III (2017-2022):**

**1. Về nhân sự:** HĐQT nhiệm kỳ III gồm 05 thành viên. Trong nhiệm kỳ HĐQT có sự thay đổi một số thành viên, thành viên đại diện phần vốn của CTCP Sông Đà 11 được rút về giao nắm giữ các chức vụ khác và đề cử nhân sự mới thay thế được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hiện nay Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

- |                        |                                       |
|------------------------|---------------------------------------|
| - Ông: Phạm Lạp        | - Chủ tịch HĐQT                       |
| - Ông: Phạm Văn Hùng   | - Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc |
| - Ông: Nguyễn Văn Tuy  | - Thành viên                          |
| - Ông: Ứng Vũ Thanh    | - Thành viên                          |
| - Ông: Lương Đình Dũng | - Thành viên                          |

### **2. Kết quả hoạt động nhiệm kỳ III (2017-2022):**

#### **2.1. Kết quả kinh doanh:**

Thực hiện nhiệm vụ của HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022) trong tình hình thời tiết không được thuận lợi, hiện tượng Eninol hoạt động mạnh và kéo dài tại khu vực Tây nguyên, nhất là các năm 2019 và năm 2020. Năm 2021 diện mặt trời áp mái gia tăng phát điện và do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 ảnh hưởng nhiều đến sản lượng điện do hệ thống lưới quá tải phải tiết giảm. Tuy nhiên, với sự ủng hộ của các cổ đông, nhất là cổ đông lớn Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã hỗ trợ thực hiện thành công công tác tái cấu trúc tài chính công ty, đảm bảo cân đối hợp lý dòng tiền doanh nghiệp, mang lại quyền lợi thiết thực cho tất cả các công



cong va giai quyét áp lực đôi với công tác quản trị điều hành. Tổng kết giai đoạn năm 2017 - 2022, Công ty đạt được các chỉ tiêu như sau:

- Tổng sản lượng điện thực hiện/kế hoạch: 190,3/230 triệu kWh, hoàn thành 82,8%.
- Tổng giá trị SXKD thực hiện/kế hoạch: 258,2 tỷ đồng/300 tỷ đồng, hoàn thành 86,0%.
- Tổng doanh thu thực hiện/kế hoạch: 230,2 tỷ đồng/280 tỷ đồng, hoàn thành 83,8%.
- Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện/kế hoạch: 88,9 tỷ đồng/80 tỷ đồng, đạt 111,2%.
- Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu bình quân đạt: 37,9%.
- Thu nhập bình quân thực hiện/kế hoạch: 11 triệu đồng/12 triệu đồng, đạt 92,3%.
- Chia cổ tức bình quân: 20,6%%
- Vốn điều lệ đến 31/12/2021 là: 83,066 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2021 là: 109,5 tỷ đồng.
- Tổng tài sản đến 31/12/2021 là: 184,47 tỷ đồng.
- Dư nợ vay dài hạn đến 31/12/2021 là: 60 tỷ đồng.

## **2.2. Đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022):**

- Trong 05 năm qua, HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết, văn bản để các hoạt động của công ty được thuận lợi dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, phù hợp với quy định của pháp luật (các Nghị quyết được thể hiện trong báo cáo tình hình quản trị công ty hàng năm và được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy ban chứng khoán). Trong phạm vi công việc, chức trách nhiệm vụ được giao, các thành viên HĐQT luôn thể hiện sự mẫn cán và hành động cần trọng vì lợi ích của công ty. HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý. Quá trình giám sát cho thấy Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã chấp hành đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và triển khai hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông công ty giao.

- Thực hiện các nghiệp vụ chuyên sâu về kỹ thuật đưa ra các giải pháp tiết kiệm lưu lượng nước qua tuabin máy phát từ 40 m<sup>3</sup> theo thiết kế xuống 36 m<sup>3</sup> mà vẫn đảm bảo công suất phát điện. Nhà máy vận hành ổn định, an toàn, tiết kiệm tối đa chi phí duy tu, bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên.

- Thực hiện xong công tác tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, hiện tại và trong các năm tiếp theo dòng tiền của đơn vị sẽ được đảm bảo tốt.

- Trong nhiệm kỳ III (2017-2022), HĐQT và Ban Tổng giám đốc cùng với CBCNV đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, xây dựng công ty trở thành một trong những đơn vị kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện, với cơ cấu bộ máy tổ chức ngày càng tinh gọn và hiệu quả.

Tổng kết nhiệm kỳ III (2017-2022), HĐQT công ty đánh giá đã hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, chấp hành đúng quy định của Điều lệ và quản trị công ty phù hợp với các thông lệ, chuẩn mực và quy định của pháp luật.



## **Phan II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỶ IV (2022-2027) VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022**

Bước sang năm 2022 và nhiệm kỳ IV (2022-2027), với nhận định tình hình nền kinh tế trong nước cũng như quốc tế vẫn còn nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, điện năng lượng mặt trời áp mái và điện gió sẽ tham gia nhiều trong các năm tới, do đó HĐQT nhiệm kỳ IV cần có các quyết sách linh hoạt nhưng thận trọng, tập trung nguồn lực để xây dựng năng lực cốt lõi đảm bảo công ty phát triển bền vững. HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV và kế hoạch năm 2022 và như sau:

### **I. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỶ IV:**

#### **1. Mục tiêu tổng quát:**

- Duy trì ổn định và vận hành hiệu quả Nhà máy thủy điện Đăk Đoa. Phần đầu trong vòng 5 năm, hợp tác góp vốn đầu tư Dự án nhà máy thủy điện Ia Grai Thượng có công suất khoảng từ 8MW hoặc Dự án thủy điện khác trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đưa tổng công suất phát điện thương phẩm của Công ty lên trên 60 triệu kWh/năm. Theo đó đưa công ty trở thành một trong những đơn vị sản xuất kinh doanh điện kiểu mẫu và hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Lấy hiệu quả kinh tế làm thước đo chủ yếu bảo đảm cho sự phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa các lợi ích giữa doanh nghiệp, và các cổ đông các nhóm lợi ích cộng hưởng trong tiến trình phát triển.

- Xây dựng đội ngũ thợ vận hành và thợ sửa chữa thật tinh nhuệ, đảm bảo chủ động xử lý được các sự cố phức tạp về phần điện tự động cũng như về phần cơ khí; Đảm bảo thu nhập và đời sống văn hóa tinh thần của người lao động ngày càng cao, thu hút những lao động giỏi có trình độ chuyên môn và tay nghề giỏi; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.

#### **2. Các mục tiêu kinh tế:**

Trên cơ sở những thành tựu trong những năm qua, xét đến năng lực và các nguồn lực hiện có, Công ty phần đầu giá trị SXKD đảm bảo tốc độ phát triển bình quân 5% năm. Dự kiến một số chỉ tiêu chính 05 năm (2022-2027) như sau:

- Tổng sản lượng điện: 199 triệu kWh.
- Tổng giá trị SXKD: 271 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu: 246 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 95 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2026: 130 tỷ đồng.
- Tổng tài sản đến 31/12/2026: 200 tỷ đồng.
- Dự nợ vay dài hạn đến 31/12/2026 là: 0 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân CBCNV/tháng: 13 triệu đồng.

#### **Cơ cấu ngành nghề như sau:**

- Sản xuất kinh doanh điện thương phẩm 98% tổng giá trị SXKD.
- Kinh doanh khác: 2% tổng giá trị SXKD.

#### **3. Một số giải pháp thực hiện:**



- Không ngừng đổi mới tư duy quản lý, điều hành; Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất và điều hành công việc một cách hiệu quả vì lợi ích chung của đơn vị. Lấy hiệu quả công việc làm thước đo năng lực, trình độ và mức độ cống hiến của CBNV; Bố trí đúng người, đúng việc;

- Giải quyết hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động thông qua việc bố trí đủ việc làm, đảm bảo thu nhập và các chế độ đãi ngộ kịp thời.

- Xây dựng đội ngũ công nhân vận hành, sửa chữa tinh nhuệ, đảm nhận nhiều công việc phức tạp; Xây dựng cơ cấu lao động trực tiếp và gián tiếp hợp lý nhằm tạo điều kiện nâng cao thu nhập cho các cán bộ, công nhân có năng lực và trình độ; Tiếp tục cải tiến quy chế trả lương, thưởng hợp lý để thu hút, khuyến khích tăng năng suất lao động.

- Triển khai các hoạt động đầu tư thận trọng trên cơ sở xem xét kỹ hiệu quả kinh tế và các nguồn lực, khả năng tài chính của công ty.

- Ban hành sửa đổi hệ thống các định mức kinh tế, kỹ thuật áp dụng phù hợp cho từng thời kỳ để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các khâu sản xuất, tổ chức quản lý tất cả các yếu tố chi phí sản xuất, tiết kiệm trong đầu tư.

## II. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022:

Năm 2022 được dự báo là năm ít mưa, ít bão hơn năm 2021, hiện tượng La Nina giảm dần từ giữa năm, hiện tượng nắng nóng xảy ra vào các tháng cuối năm, thời tiết sẽ diễn biến phức tạp, khó lường nhưng vẫn có yếu tố thuận lợi với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh so với năm 2021; Như yếu tố về khí tượng thủy văn trên khu vực miền Trung và Tây Nguyên trong thời gian vừa qua mưa nhiều vào các tháng cuối năm 2021, do đó dự kiến sản xuất các tháng mùa khô năm 2022 sẽ cao hơn năm 2021, Thời điểm xác định giờ cao điểm được chuyển về từ 06 giờ đến 8 giờ thay vì từ 9 giờ giờ đến 11 giờ như trước để tránh quá tải khi điện mặt trời áp mái phát cao điểm, nhà máy thủy điện Đăk Đoa phát điện lên lưới 110 kV Quốc Gia do vậy không ảnh hưởng nhiều đến lưới 35kV tại địa phương. Bên cạnh đó, khoản nợ vay dài hạn đã được tái cấu trúc, không còn rủi ro phát sinh lãi vay quá hạn, số lãi vay giảm tạo tâm ý ổn định trong quản trị điều hành. Các hạng mục công trình, hệ thống máy móc thiết bị vận hành ổn định và được nâng cấp đảm bảo cho nhà máy hoạt động được tốt nhất. Công tác sắp xếp cơ cấu lại các phòng ban và định biên CBCNV tương đối hợp lý, phù hợp với mô hình sản xuất.

Trên cơ sở xem xét kỹ lưỡng các nguồn lực hiện có, những tác động khó khăn thuộc khách quan và như quyết tâm thực hiện tiết kiệm các chi phí sản xuất, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	37.179.234
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>3</sup> đ	51.158.737
3	Doanh thu và thu nhập khác, trong đó	10 <sup>3</sup> đ	46.934.085
-	<i>Doanh thu bán điện</i>	<i>10<sup>3</sup>đ</i>	<i>46.434.085</i>
-	<i>Doanh thu khác, doanh thu HĐTC, thu nhập khác</i>	<i>10<sup>3</sup>đ</i>	<i>500.000</i>
4	Chi phí khấu hao	10 <sup>3</sup> đ	13.350.467
5	Chi phí quản lý	10 <sup>3</sup> đ	2.621.146



6	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ	
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3</sup> đ	21.507.388
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3</sup> đ	20.432.018
7	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>3</sup> đ	57.318.862
8	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	10.983.629
9	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>3</sup> đ	11.854
10	Chia cổ tức	%	25
11	Đầu tư, trong đó:	10 <sup>3</sup> đ	1.140.000
-	Đầu tư góp vốn vào CTCP thủy điện Ia Grai Thương	10 <sup>3</sup> đ	400.000
-	Lắp đặt cấm mốc chuyển vị Đập dâng, đập tràn	10 <sup>3</sup> đ	120.000
-	Cấm mốc danh giới đất khu vực nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	100.000
-	Nâng cấp nhà ở, nhà làm việc, khuôn viên nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000
-	Đổ đá dăm cấp phối đường xuống trạm cắt 110kV 300x3m	10 <sup>3</sup> đ	50.000
-	Đầu tư Hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn tại nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	170.000

**Về việc đầu tư dự án mới:** Công ty tiếp tục cùng với đối tác góp vốn vào Công ty CP thủy điện Ia Grai Thương để thực hiện các thủ tục pháp lý trình UBND tỉnh Gia Lai cấp Chủ trương đầu tư Dự án thủy điện Ia Grai Thương. Đánh giá tác động môi trường, thoả thuận đấu nối, khảo sát đo vẽ địa hình địa chất, giải phóng mặt bằng, làm đường giao thông, đường điện phục vụ thi công, một phần công trình lán trại phụ trợ, tháng 12/2022 chặn dòng công trình.

**Đầu tư lắp đặt bổ sung thiết bị:**

- Đầu tư lắp đặt Hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn tự động tại nhà máy thủy điện Đăk Đoa theo quy định mới của nhà nước.

- Đầu tư hệ thống quan trắc chuyển vị đập nhà máy thủy điện Đăk Đoa theo quy định mới của nhà nước.

- Cấm mốc danh giới đất khu vực nhà máy.

- Nâng cấp nhà ở, nhà làm việc, khuôn viên nhà máy.

- Đổ đá dăm cấp phối đường xuống trạm cắt 110kV 300x3m.

**2. Các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022:**

- Sản xuất, quản lý vận hành Nhà máy thủy điện đảm bảo an toàn và hiệu quả;

- Tận dụng tối đa ưu thế của hồ chứa lớn, có các biện pháp sử dụng tối đa nguồn nước trên cơ sở biểu giá chi phí tránh được, tối đa hiệu quả kinh doanh;

- Giám sát chặt chẽ, kịp thời chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành. Tăng cường trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Xây dựng và củng cố mối quan hệ với Tổng Công ty điện lực Miền Trung, Trung tâm điều độ hệ thống điện miền Trung, cũng như Điện lực địa phương để công tác phát điện được thuận lợi cũng như thu vốn trong thời gian sớm nhất.

- Thực hiện triệt để các biện pháp tiết kiệm phí phí, chống lãng phí.

**3. Công việc điều hành cụ thể:**

3.1. Công tác quản lý vận hành nhà máy điện:



- Thực hiện nhiệm vụ duy tu, sửa chữa thiết bị các tháng mùa khô theo đúng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ được HĐQT duyệt;

- Trong mùa khô khai thác tối đa lượng nguồn nước về hồ để chạy máy phát điện với công suất tối đa nhằm tăng hiệu quả vận hành; Xây dựng kế hoạch vận hành an toàn, khoa học, hiệu quả, tiết kiệm;

- Mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng đáp ứng nhu cầu vận hành, giảm lượng hàng tồn kho, dự phòng thấp nhất.

- Thường xuyên kiểm tra theo dõi hệ thống các thiết bị điện trong nhà máy, trạm điện và đường dây để có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế kịp thời. Thường xuyên theo dõi tình trạng hoạt động của máy để phát hiện, và sửa chữa kịp thời, không để máy móc bị sự cố đột ngột ngoài tầm kiểm soát.

- Theo dõi và giám sát chặt chẽ lượng mưa trong lưu vực. Lưu lượng nước về hồ chứa, điều chỉnh nhanh chế độ chạy máy tối ưu.

### 3.2. Công tác kinh tế - tài chính kế toán:

- Quản lý cân đối dòng tiền để trả nợ gốc và lãi vay đúng hạn, sử dụng nguồn tiền nhàn rỗi gửi tiết kiệm, cho vay có kỳ hạn để tăng doanh thu tài chính;

- Quản lý, điều hành cân đối các khoản chi phí phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh tiết kiệm hiệu quả.

- Tổ chức quản lý, theo dõi các hợp đồng, đảm bảo phát huy hiệu quả từ các hợp đồng đã ký kết. Phân công và giao trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân theo dõi công nợ đối với từng hợp đồng kinh tế.

- Xây dựng cơ chế khoán một số khâu trong sản xuất như: Chi phí sửa chữa nhỏ các mô tơ, đồng hồ đo đếm, bảo dưỡng sửa chữa đường dây, trạm biến áp, duy tu bảo dưỡng hệ thống đường để tạo tính chủ động sáng tạo, tiết kiệm chi phí. Xây dựng định mức sử dụng vật tư trong công tác sửa chữa bảo dưỡng...

- Công tác hạch toán kế toán: Xây dựng và ban hành hệ thống báo cáo phù hợp với quy định chung của Tổ hợp Sông Đà 11, nhất là hệ thống sổ sách kế toán; Tổ chức lập báo cáo và lưu trữ các chứng từ kế toán theo đúng quy định.

### 3.3 Công tác an toàn lao động:

- Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho cán bộ công nhân viên trong Công ty. Tổ chức diễn tập các phương án phòng chống cháy nổ; tổ chức các buổi học về an toàn lao động, sát hạch và cấp thẻ an toàn lao động đối với nhân viên mới.

- Kiểm định các thiết bị nâng hạ, các thiết bị chịu áp lực; kiểm định các trang thiết bị bảo hộ lao động có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn theo quy định.

3.4. Thực hiện chế độ đối với người lao động: Thường xuyên quan tâm, đảm bảo bố trí đủ việc làm cho người lao động; thực hiện thanh toán tiền lương và các chế độ cho người lao động theo đúng quy định của công ty và của Nhà nước.

Trên đây là kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III, thực hiện năm 2021, phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV và kế hoạch năm 2022. Các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra đối với công ty rất nặng nề, nhưng với sự đoàn kết, nhất trí và quyết tâm cao của cán bộ công nhân viên và sự quan tâm, ủng hộ thiết thực của các cổ đông và đối tác khách hàng,



HDQT và Ban Tổng giám đốc tin tưởng công ty sẽ vượt qua các thách thức và hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Thay mặt HDQT và Ban Tổng giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông và các đối tác về sự hợp tác giúp đỡ và tin tưởng đối với chúng tôi trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng công ty sẽ ngày càng phát triển ổn định, bền vững và đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và đối tác khách hàng.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCKT-TH.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**CHỦ TỊCH**



**PHẠM LẠP**



## BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮKĐOÀ

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện ĐắkĐòa;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty,

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 các nội dung sau:

### **PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021**

#### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- |                        |                             |
|------------------------|-----------------------------|
| - Ông: Phan Ngọc Mạnh  | - Trưởng Ban kiểm soát;     |
| - Ông: Nguyễn Tuấn Anh | - Thành viên Ban kiểm soát; |
| - Ông: Trần Văn Thao   | - Thành viên Ban kiểm soát. |

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát các mặt hoạt động của công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và Điều lệ của Công ty.

Định kỳ Ban kiểm soát đều tổ chức họp trao đổi thông tin nội bộ, các cuộc họp đều có đầy đủ các thành viên tham gia.

Trong quá trình kiểm soát, Ban kiểm soát đã bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 để kiểm tra giám sát thường xuyên các mặt hoạt động của công ty đảm bảo tuân thủ Pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành công ty, việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, lập báo cáo tài chính. Đồng thời thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty.

Kiểm soát việc tuân thủ, chấp hành các quy định về công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.



## **2. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

Trong năm Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ và ban hành 13 nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết được thông qua đều tuân thủ Điều lệ Công ty và có sự nhất trí cao của các thành viên, đồng thời đảm bảo lợi ích của Công ty.

Ban Tổng giám đốc công ty đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc đã chỉ đạo các phòng chức năng nghiệp vụ tập trung làm tốt công tác chuyên môn theo đúng chức năng nhiệm vụ và đảm bảo hiệu quả.

Năm 2021, Công ty tiếp tục chịu ảnh hưởng do đại dịch covid-19 đã tác động không nhỏ đến công tác quản lý vận hành tại nhà máy. Bên cạnh đó nhiều nhà máy điện mặt trời áp mái đi vào hoạt động đã ảnh hưởng đến giờ phát điện và làm giảm công suất phát của nhà máy. Tuy nhiên tập thể CBCNV đã cố gắng và kết quả đạt được hoàn thành vượt mức kế hoạch SKXD.

Qua quá trình kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện tốt các mặt quản lý điều hành theo đúng chức năng nhiệm vụ, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

## **3. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Cổ đông.**

Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính định quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ vì lợi ích chung của Công ty, của Cổ đông trên nguyên tắc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

## **4. Kiểm soát tình hình hoạt động và tài chính của công ty năm 2021**

### **4.1. Đánh giá thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2021:**

Các chỉ tiêu kinh tế của năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH/KH
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	35.640.000	37.486.459	105,2%
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>3</sup> đ	49.586.550	52.135.058	105,2%
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác:	10 <sup>3</sup> đ	45.124.142	47.479.720	105,2%
-	Doanh thu bán điện (không gồm: phí MTR, phí CQKT, thuế TNN	10 <sup>3</sup> đ	44.624.142	46.189.682	105,2%
4	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>3</sup> đ	56.306.046	57.708.886	102,5%
5	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế TNDN	10 <sup>3</sup> đ	19.040.755	22.385.490	117,6%



-	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10 <sup>3</sup> đ	18.088.717	21.249.813	117,6%
6	Nộp NSNN	10 <sup>3</sup> đ	11.472.900	12.648.581	110,2%
7	Chi phí khấu hao TSCĐ	10 <sup>3</sup> đ	13.338.129	13.350.467	100,0%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 <sup>3</sup> đ	2.688.877	2.603.001	97,0%
9	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>3</sup> đ	11.750	11.850	100,9%
10	Đầu tư góp vốn TED IaGrai Thượng	10 <sup>3</sup> đ	800.000	2.205.000	275,6%

Nhìn chung các chỉ tiêu kinh tế của năm 2021 đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Sản lượng điện sản xuất trong năm đạt 105,2% kế hoạch, tăng 5,2% so với năm 2020, tương đương với doanh thu sản xuất điện tăng 5,2 tỷ đồng.

#### **Về công tác quản lý công nợ:**

- Nợ phải thu khách hàng: Tiền bán điện hàng tháng đã được thu về tài khoản kịp thời. Tuy nhiên còn một số khoản nợ phải thu vẫn để tồn tại. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính công nợ phải thu khách hàng là: 8.633.417.982 đồng, gồm các khoản sau:

+/Tổng công ty điện lực Miền Trung: 7.149.888.811 đồng, khoản tiền này đã thu trong tháng 01/2022;

+/Công ty CP TED Sông Đà Tây Nguyên: 1.094.996.688 đồng là tiền chi phí quản lý vận hành trạm biến áp, trạm cắt ĐZ 110 kV cũng tồn tại từ lâu chưa thu hồi được.

+/Công ty CP thủy điện ĐắkGlei: 323.964.287 đồng là tiền bán máy đào từ năm 2020 chưa thu hồi về tài khoản.

- Nợ cho vay: tiền phải thu Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long: 2,5 tỷ đồng chưa thu hồi được.

Các khoản nợ phải thu chưa được tính toán tuổi nợ và trích lập dự phòng đầy đủ theo Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính.

Trong thời gian chờ chi trả cổ tức cho cổ đông, để tận dụng nguồn tiền nhàn rỗi nhằm tăng thu nhập cho Doanh nghiệp, Công ty đã chi tiền mặt 6 tỷ đồng cho cá nhân gửi tiết kiệm từ ngày 08/12/2021 đến 10/01/2022 và hạch toán đầy đủ vào sổ sách kế toán của Công ty. Đến ngày 10/01/2022 Công ty đã tất toán số tiền gửi tiết kiệm và đã hạch toán đầy đủ tiền gốc và lãi vào sổ sách kế toán của Công ty. Việc quản lý tài chính như vậy là không đúng quy định, tuy nhiên đến nay đã không để xảy ra vấn đề gì nghiêm trọng.

#### **4.2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của công ty:**

- Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt. Số liệu cụ thể như sau:

- a. Tổng tài sản : 184.471.431.894 đồng**
- Tài sản ngắn hạn : 34.568.268.614 đồng, chiếm 18,7% tổng tài sản;
  - Tài sản dài hạn : 149.903.163.280 đồng, chiếm 81,3% tổng tài sản.
- b. Tổng nguồn vốn : 184.471.431.894 đồng**
- Nợ phải trả : 74.962.931.737 đồng, chiếm 40,1% tổng nguồn vốn;



- Nguồn vốn CSH : 109.508.500.757 đồng, chiếm 59,9% tổng nguồn vốn.

**c. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Doanh thu thuần : 46.513.023.765 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 22.385.490.230 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 21.249.812.666 đồng;

**d. Các hệ số tài chính cơ bản:**

- +/Hệ số khả năng thanh toán hiện hành: 1,28 lần (năm 2020 là 0,88);
- +/Hệ số nợ: Nợ phải trả/Tổng tài sản: 0,41 (năm 2020 là 0,46);
- +/Hệ số: Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 0,68 (năm 2020 là 0,87);
- +/Hệ số: VCSH/tổng nguồn vốn: 0,59 (năm 2020 là 0,54);
- +/Tỷ suất lợi nhuận gộp: 63,4% (năm 2020 là 56,3%);
- +/Tỷ suất sinh lợi trên tài sản bình quân (ROA): 11,4% (năm 2020 là 6,5%);
- +/Tỷ suất lợi nhuận VCSH bình quân (ROE): 21,2% (năm 2020 là 12,3%);
- +/Thu nhập một cổ phần thường (EPS): 2.558 đồng (năm 2020 là: 1.472 đồng).

- Công ty đã thực hiện đúng các quy định của Luật kế toán, Luật chứng khoán; Hạch toán theo đúng Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo tài chính được lập đúng mẫu biểu của Bộ Tài chính, được gửi tới đúng đối tượng và đúng thời hạn quy định. Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn hàng bán, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước thực hiện theo đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của công ty. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021.

- Định kỳ công ty đã công bố thông tin lên UBCKNN theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính.

**5. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:**

**5.1. Về phân phối lợi nhuận:**

Năm 2021 Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 như sau:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi số tiền: 123.515.711 đồng;
- Chia cổ tức tỷ lệ 14% tương đương số tiền: 11.629.226.000 đồng, trong đó: đợt 1 tạm ứng tỷ lệ 10% là 8.306.590.000 đồng; đợt 2 chi trả tỷ lệ 4% là 3.322.636.000 đồng

**5.2. Về chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS:**

Trong năm 2021 Công ty hoàn thành kế hoạch với tỷ lệ bình quân các chỉ tiêu kinh tế (sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) là 109,33% kế hoạch năm. Công ty đã quyết toán thù lao và chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS với tỷ lệ hoàn thành 100%, tương ứng với số tiền là: 456.000.000 đồng.

- Thù lao cho các thành viên HĐQT : 324.000.000 đồng, trong đó:
  - +/Chủ tịch HĐQT : 84.000.000 đồng;
  - +/Các thành viên HĐQT : 240.000.000 đồng;



- Thù lao cho các thành viên BKS : 132.000.000 đồng, trong đó:
- +/Trưởng ban kiểm soát : 60.000.000 đồng;
- +/Các thành viên Ban kiểm soát : 72.000.000 đồng

Trong tổng số thù lao trên là tổng số tiền được hưởng chưa trừ thuế TNCN phải nộp. Khi chi trả công ty đã thực hiện khấu trừ thuế TNCN tại nguồn 10%.

#### **6. Kiến nghị của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty một số vấn đề như sau:

- Thường xuyên bám sát, đôn đốc Tổng công ty Điện lực Miền Trung để thu tiền điện hàng tháng về tài khoản nhanh chóng, kịp thời;
- Đôn đốc thu hồi các khoản nợ còn tồn tại: Phải thu Công ty CP thủy điện Sông Đà Tây Nguyên: 1.094.996.688 đồng, Công ty CP thủy điện ĐắkGlei: 323.964.287 đồng, Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long 2,5 tỷ đồng.
- Tính toán tuổi nợ đối với các khoản phải thu để trích lập dự phòng theo đúng Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính.
- Tổ chức các đợt tập huấn về quản lý kinh tế cho các bộ phận phòng chức năng nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ quản lý góp phần không ngừng nâng cao năng suất lao động.
- Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên. Tổ chức các buổi học về an toàn lao động, sát hạch và cấp thẻ an toàn lao động đối với nhân viên mới, đồng thời tổ chức diễn tập thường xuyên công tác PCCC.
- Đề nghị Công ty thực hiện kiểm định và dán tem tất cả các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động tại Nhà máy. Công tác tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động phải luôn được duy trì thường xuyên, liên tục theo đúng các quy định của Luật lao động và quy định cụ thể của Nhà máy.
- Thường xuyên thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ thiết bị theo đúng kế hoạch, đặc biệt là các trang thiết bị cần yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. Kiểm định các thiết bị nâng hạ, các thiết bị chịu áp lực.

#### **PHẦN II: KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2022**

Ban kiểm soát thực hiện thay mặt Đại hội đồng cổ đông để kiểm soát hoạt động kinh doanh và quản lý điều hành của Ban lãnh đạo công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ của công ty và Pháp luật hiện hành.

Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của công ty định kỳ hàng quý, 6 tháng.

Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng quản trị của công ty; Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung cải tiến cơ cấu tổ chức, giám sát và điều hành hoạt động SXKD cho phù hợp với định hướng phát triển của công ty.

Xem xét công tác ký kết Hợp đồng kinh tế, việc xây dựng các quy định, quy chế quản lý cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp mới và Điều lệ của công ty.



Kiểm tra giám sát việc thực hiện chế độ đối với người lao động, chi trả cổ tức cho các cổ đông, công tác thu hồi vốn.

Duy trì và thực hiện tốt sự phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐCĐ 2022;
- HĐQT, Ban TGD công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu BKS, VP công ty.

**TM/BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phan Ngọc Mạnh**



**TỜ TRÌNH**

“V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán  
và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

**A. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán như sau:**

**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Phần tài sản		Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>34.568.268.614</b>	<b>23.636.076.251</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	15.525.753.608	11.159.786.167
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	18.332.624.279	11.993.967.675
4	Hàng tồn kho	709.890.727	482.322.409
5	Tài sản ngắn hạn khác		
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>149.903.163.280</b>	<b>163.148.629.852</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	13.634.000.000	14.734.000.000
2	Tài sản cố định	133.999.163.280	147.349.629.852
3	Tài sản dở dang dài hạn		
4	Đầu tư tài chính dài hạn	2.270.000.000	1.065.000.000
5	Tài sản dài hạn khác		
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>184.471.431.894</b>	<b>186.784.706.103</b>

Phần nguồn vốn		Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>74.962.931.137</b>	<b>86.773.276.301</b>
1	Nợ ngắn hạn	26.962.931.137	26.773.276.301
2	Nợ dài hạn	48.000.000.000	60.000.000.000
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>109.508.500.757</b>	<b>100.011.429.802</b>
1	Vốn chủ sở hữu	109.508.500.757	100.011.429.802
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	83.065.900.000	83.065.900.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	11.775.087.729	11.775.087.729
-	Quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu	1.125.460.929	1.125.460.929
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	13.542.052.099	4.044.981.144
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>184.471.431.894</b>	<b>186.784.706.103</b>



## II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	46.513.023.765	37.864.934.392
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	46.513.023.765	37.864.934.392
4	Giá vốn hàng bán	17.029.055.211	16.559.168.804
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	29.483.968.554	21.305.765.588
6	Doanh thu hoạt động tài chính	926.332.218	904.948.512
7	Chi phí tài chính	5.421.214.962	7.180.987.500
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	5.421.214.962	7.180.987.500
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.603.001.367	2.220.447.241
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	22.386.084.443	12.809.279.359
10	Lợi nhuận khác	(594.213)	(370.282)
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.385.490.230	12.808.909.077
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.135.677.564	457.337.933
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.249.812.666	12.351.571.144
14	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.558	1.487

(Kèm theo Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán đính kèm tài liệu Đại hội)

### B. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 như sau:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Bhâm Lạp



**TỜ TRÌNH**

“V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2021	Đồng	22.385.490.230
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	Đồng	1.135.677.564
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	Đồng	21.249.812.666
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại chưa phân phối	Đồng	598.829.433
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế phân phối</b>	<b>Đồng</b>	<b>21.848.642.099</b>
<b>6</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>	<b>21.084.961.421</b>
6.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5.1 = 5*1%)	Đồng	218.486.421
6.2	Chia cổ tức 25% (2.500 đồng/01 cổ phiếu)	Đồng	20.766.475.000
-	<i>Đã tạm ứng trong năm 2021 là 10% (1.000 đồng/01 cổ phiếu)</i>	Đồng	8.306.590.000
-	<i>Chi cổ tức năm 2021 đợt 2 tỷ lệ 15% (1.500 đồng/01 cổ phiếu)</i>	Đồng	12.459.885.000
6.3	Quỹ thường ban quản lý điều hành	Đồng	100.000.000
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	Đồng	763.680.678

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Phạm Lạp



## **TỜ TRÌNH**

“V/v: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022”

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án trả chi trả thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

#### **1. Quyết toán thù lao năm 2021:**

Thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thanh toán theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Dự toán tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021 là: 456.000.000, đồng.

- Các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2021 (Giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận trước thuế) thực hiện đạt 109,33% kế hoạch; Do vậy thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 được chi trả theo tỷ lệ thực hiện 100%, mức thù lao chi trả là: **456.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng).**

- Chi thưởng năm 2021: Trong năm 2021, Công ty CP thủy điện Đắk Đoa đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD, nhưng chưa hoàn thành kế hoạch đầu tư dự án thủy điện Ia Grai Thượng. Tuy nhiên, để động viên cho sự cố gắng của Ban lãnh đạo nên phê duyệt thưởng cho Ban lãnh đạo (các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác) của Công ty CP thủy điện Đắk Đoa với số tiền là **100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng).**

#### **2. Kế hoạch thù lao năm 2022:**

a) Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được quyết toán vào cuối năm theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư (gồm các chỉ tiêu: Sản lượng, Doanh thu, lợi nhuận trước thuế và đầu tư).

Nếu hoàn thành 100% kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao năm 2022 như sau:

<b>TT</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Mức thù lao/người/tháng (đồng)</b>	<b>Dự toán thù lao năm 2022</b>
1	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	84.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	5.000.000	240.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	2	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>456.000.000</b>



b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu (Bình quân các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và chỉ tiêu kế hoạch đầu tư) đạt <100% kế hoạch năm thì mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch nhưng không thấp hơn 70% mức được hưởng.

c) Trong trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và đầu tư thì ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định thưởng cho các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch, nhưng tối đa là **200.000.000 (Hai trăm triệu đồng)**.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Lạp**



**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện Đắk Đoa**

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thủy điện Đắk Đoa nhiệm kỳ III (2017-2022) sẽ chấm dứt sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027). Để công tác tổ chức đại hội được chu đáo, bầu ra HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới đảm bảo chất lượng và hoạt động hiệu quả. Hội đồng quản trị trân trọng thông báo tới quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS như sau:

**I. QUYỀN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ:**

**1. Ứng cử viên Hội đồng quản trị:**

Theo khoản 1, khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty các cổ đông sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- f) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;



i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

## **2. Ứng cử viên Ban kiểm soát:**

Theo khoản 1, khoản 2 Điều 24 và khoản 2 Điều 34 Điều lệ Công ty các cổ đông sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

f) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

## **II. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN:**

### **1. Thành viên Hội đồng quản trị:**

- Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và tại Điều lệ công ty như sau:

- Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, là người đại diện phần vốn của các doanh nghiệp hoặc tổ chức được giới thiệu và đề cử theo tỷ lệ cổ phần tại Công ty theo quy định tại Điều lệ;

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;



- Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật;
- Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của không quá 05 công ty khác nhau;
- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

## **2- Kiểm soát viên:**

- Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp. Khoản 2 Điều 34 Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Kiểm soát viên không phải là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

## **III. HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ:**

### **1. Hồ sơ ứng viên dự kiến bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát:**

- a) Thư ứng cử/đề cử ứng viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên (Mẫu đính kèm);
- b) Biên bản họp nhóm và danh sách thành viên được đề cử (Mẫu đính kèm);
- c) Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (Mẫu đính kèm);
- d) Bản sao công chứng, Căn cước công dân, Giấy CMND hoặc hộ chiếu;

**Lưu ý:** Riêng ứng viên là Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 (Công ty mẹ) hoặc là thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ III tiếp tục được đề cử/ứng cử để bầu vào HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV không phải cung cấp hồ sơ do công ty đã có đầy đủ thông tin.

### **2. Thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:**

Để chuẩn bị danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027) được chu đáo và đảm bảo chất lượng nhân sự. HĐQT đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử hoặc nhóm lại để giới thiệu người đại diện tham gia ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT và Kiểm soát viên. Hồ sơ ứng cử gửi về Công ty trước 16 giờ 30 phút ngày **19/4/2022** để Ban tổ chức tổng hợp lập danh sách và có thời gian đối chiếu, xác minh thông tin theo các tiêu chuẩn, điều kiện tương ứng.

### ***3. Nơi nhận hồ sơ:***

Hồ sơ ứng cử, xin Quý vị vui lòng gửi về:

Người nhận: Ông **Ứng Vũ Thanh** – thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Đăk Đoa.

Địa chỉ: Công ty CP Sông Đà 11: tầng 7, tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0903 432 728

Nếu quý vị cổ đông không có thư trả lời thì được xem như ủy quyền cho HĐQT đương nhiệm đề cử nhân sự theo quy định của điều lệ Công ty.

Trân trọng.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các TV. HĐQT;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu HĐQT, TCKT-TH.





**THỂ LỆ BẦU CỬ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỶ IV (2022-2027)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
  - Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà;
- Để công tác bầu cử Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS) công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027) tuân thủ đúng Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành trên nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo hợp pháp quyền lợi của cổ đông, kính trình Đại hội thông qua “Thể lệ bầu cử HDQT và BKS nhiệm kỳ IV” như sau:

**1. Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu cử thành viên HDQT và Kiểm soát viên được in và ghi sẵn họ tên các ứng cử viên và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà;
- Trên phiếu bầu cử ghi rõ họ tên cổ đông, số cổ phần, tổng số phiếu bầu;
- Mỗi Cổ đông sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu gồm: một (01) Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu Kiểm soát viên.

**2. Nguyên tắc bầu cử thành viên HDQT và Kiểm soát viên:**

Việc biểu quyết thành viên HDQT và Kiểm soát viên được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của thành viên HDQT và Ban kiểm soát. Cụ thể như sau:

**2.1. Số lượng thành viên HDQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (2022-2027):**

- Số lượng thành viên HDQT: 05 người
- Số lượng Kiểm soát viên: 03 người

**2.2. Số phiếu bầu của cổ đông được tính như sau:**

- Số phiếu bầu thành viên HDQT: Là số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông nhân với 05 thành viên HDQT được bầu.
- Số phiếu bầu Kiểm soát viên: Là số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông nhân với 03 Kiểm soát viên được bầu.

**2.3. Phương thức bầu cử:**

- Cổ đông có quyền;
- + Dồn toàn bộ số phiếu của mình bầu cho một người, hoặc;

+ Có thể chia đều số phiếu bầu cho tất cả 05 người (đối với thành viên HĐQT) và 03 người (đối với Kiểm soát viên), hoặc: theo tỷ lệ phiếu bầu khác nhau.

+ Có thể chia số phiếu bầu cho ít hơn số người quy định: ít hơn 05 người (đối với thành viên HĐQT) và ít hơn 03 người (đối với Kiểm soát viên), theo tỷ lệ phiếu bầu khác nhau.

- Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu trên mỗi lá phiếu bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên không vượt qua tổng số phiếu bầu như quy định tại phần 2.2.

- Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.

**Ví dụ:** Cổ đông đại diện sở hữu cổ phần tại Đại hội là 2.000 cổ phần (bao gồm sở hữu 1.000 cổ phần và được ủy quyền 1.000 cổ phần) có quyền biểu quyết. Khi tham gia thực hiện bầu 05 thành viên HĐQT thì số phiếu biểu quyết của cổ đông là:

2.000 x 5 = 10.000 phiếu, trong đó:

Ứng cử viên số 1 = 2.000 phiếu

Ứng cử viên số 2 = 2.000 phiếu

Ứng cử viên số 3 = 2.000 phiếu

Ứng cử viên số 4 = 2.000 phiếu

Ứng cử viên số 5 = 2.000 phiếu

Hoặc có thể dồn điểm bầu cho một, hoặc nhiều ứng cử viên.

#### **Lưu ý:**

- Cổ đông không bầu cho người nào thì bỏ trống ô số cổ phần của người đó.

- Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT và BKS không được vượt qua tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó (như quy định tại phần 2.2)

#### **3. Quy định về phiếu bầu không hợp lệ:**

Các phiếu bầu không hợp lệ là phiếu:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu treo của Công ty.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng quyền biểu quyết cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của Cổ đông đó (như quy định tại phần 2.2).

- Phiếu không bầu ai hoặc bầu quá số người quy định.

#### **4. Tổ chức kiểm phiếu:**

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản kiểm phiếu theo quy định của Điều lệ công ty và luật doanh nghiệp.

- Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

#### **5. Kết quả bầu HĐQT, Ban kiểm soát được công nhận:**



- Theo khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 quy định “Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.

Căn cứ quy định trên, Đại hội công nhận kết quả bầu HĐQT, BKS như sau:

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, người trúng cử được tính bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT hoặc Ban kiểm soát theo quy định tại phần 2.1 nêu trên.

- Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử thành viên HĐQT (05 người) hoặc Ban kiểm soát (03 người) theo quy định thì người nào sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ được bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.

**6. Khiếu nại:** Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử Hội đồng quản trị chỉ được xem xét ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Thế lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị này sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN  
ĐẮK ĐỎA  
TP. PLEIKU-T. GIANG  
M.S.O.N : 590041987  
G.T.C.P



Phạm Lạp

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK ĐOÀ**

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút - ngày 29/4/2022, tại thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900419811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, thay đổi lần thứ 4 ngày 17/05/2017).

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

- Cổ đông của Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là: 15/02/2022).
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành;
- Đại diện các cơ quan quản lý, kiểm toán độc lập, Ngân hàng và đối tác khách hàng của Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:**

**I. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi tắt là Đại hội) đủ điều kiện tiến hành:**

Đại hội đã nghe ông **Mai Xuân Hưng** Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của công ty tại ngày 15/02/2022 là: **392** cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 8.306.590 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: 8.306.590 cổ phần
- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: **392** cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là: **12** người, đại diện cho: **7.009.000** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **84,4%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoà, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đủ điều kiện tiến hành.

**II. Đại hội đã nhất trí 100% thông qua danh sách đề cử Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu:**

✓ **Đoàn chủ tịch:**

- Ông Phạm Lạp                      - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa cuộc họp
- Ông Phạm Văn Hùng              - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Ông Ứng Vũ Thanh                - Thành viên HĐQT

✓ **Thư ký Đại hội:**

- Ông Trần Mạnh Đăng



✓ **Ban kiểm phiếu:**

- Ông: Mai Xuân Hưng – Trưởng ban
- Ông: Lê Tiến Dũng –TV
- Ông Trần Mạnh Đăng - TV

**III. Thông qua chương trình Nghị sự của Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội:**

Sau khi nghe Đoàn chủ tịch công bố chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.

**IV. Nội dung chính của Đại hội:**

Đại hội đã nghe:

1. Ông: Phạm Văn Hùng – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (năm 2017-2022); phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027), kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022.

2. Ông: Phan Ngọc Mạnh - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022), phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch hoạt động năm 2022.

3. Ông: Úng Vũ Thanh - Thành viên Hội đồng quản trị trình bày các Tờ trình:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021;

- Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát viên năm 2022.

**V. Thảo luận và thông qua các nội dung báo cáo và tờ trình Đại hội:**

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

**VI. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:**

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu xin ý kiến biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022), phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

- Không đồng ý: 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết:** Thông qua toàn toàn văn nội dung báo cáo

2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:



TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện Năm 2021	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	35.640.000	37.486.459	105,2
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>3</sup> đ	49.586.550	52.135.058	105,2
3	Doanh thu và thu nhập khác, trong đó	10 <sup>3</sup> đ	45.124.142	47.479.720	105,2
-	Doanh thu bán điện	10 <sup>3</sup> đ	44.624.142	46.189.682	104,0
-	Doanh thu khác, doanh thu HĐTC, thu nhập khác	10 <sup>3</sup> đ	500.000	1.290.037	258,0
4	Chi phí khấu hao	10 <sup>3</sup> đ	13.338.129	13.350.467	100,0
5	Chi phí quản lý	10 <sup>3</sup> đ	2.688.877	2.603.001	97,0
6	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3</sup> đ	19.040.755	22.385.490	117,6
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3</sup> đ	18.088.717	21.249.813	117,5
7	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>3</sup> đ	56.306.046	57.708.886	102,5
8	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	11.472.900	12.648.581	110,2
9	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>3</sup> đ	11.750	11.850	100,9
10	Chia cổ tức	%	20	25	125
11	Đầu tư, trong đó:	10 <sup>3</sup> đ	800.000	2.205.000	275,6
-	Đầu tư góp vốn vào CTCP thủy điện Ia Grai Thượng	10 <sup>3</sup> đ	500.000	2.205.000	
-	Đầu tư Hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn tại nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000		

Về việc đầu tư dự án mới: Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 Công ty CP thủy điện Đăk Đoa đã góp vốn vào Công ty CP thủy điện Ia Grai Thượng để đầu tư xây dựng và quản lý vận hành Nhà máy thủy điện Ia Grai Thượng công suất 8MW. Công ty đã góp vốn điều lệ theo đăng ký là 2.205.000.000 đồng chiếm 44%/ vốn điều lệ. Dự án đang triển khai công tác làm các thủ tục pháp lý để trình UBND tỉnh Gia Lai cấp Quyết định chủ trương đầu tư, dự kiến trong tháng 5 năm 2022 sẽ có Quyết định chủ trương đầu tư. Và tiến độ trong cuối năm 2022 sẽ hoàn thành các thủ tục theo quy định để khởi công công trình.

#### Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết
- Không đồng ý: 0,0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết:** Thông qua toàn toàn văn nội dung báo cáo

### 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 uỷ quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

#### Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết



- Không đồng ý: 0,0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết:** Thông qua toàn văn nội dung báo cáo

**4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 như sau:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2021	Đồng	22.385.490.230
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	Đồng	1.135.677.564
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	Đồng	21.249.812.666
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại chưa phân phối	Đồng	598.829.433
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế phân phối	Đồng	21.848.642.099
<b>6</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>	<b>21.084.961.421</b>
6.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5.1 = 5*1%)	Đồng	218.486.421
6.2	Chia cổ tức 25% (2.500 đồng/01 cổ phiếu)	Đồng	20.766.475.000
-	<i>Đã tạm ứng trong năm 2021 là 10% (1.000 đồng/01 cổ phiếu)</i>	Đồng	8.306.590.000
-	<i>Chi cổ tức năm 2021 đợt 2 tỷ lệ 15% (1.500 đồng/01 cổ phiếu)</i>	Đồng	12.459.885.000
6.3	Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	Đồng	100.000.000
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	Đồng	763.680.678

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

- Không đồng ý: 0,0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết:** Thông qua toàn văn nội dung báo cáo

**5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	37.179.234
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>3</sup> đ	51.158.737
3	Doanh thu và thu nhập khác, trong đó	10 <sup>3</sup> đ	46.934.085
-	<i>Doanh thu bán điện</i>	10 <sup>3</sup> đ	46.434.085
-	<i>Doanh thu khác, doanh thu HĐTC, thu nhập khác</i>	10 <sup>3</sup> đ	500.000
4	Chi phí khấu hao	10 <sup>3</sup> đ	13.350.467
5	Chi phí quản lý	10 <sup>3</sup> đ	2.621.146
6	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ	
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3</sup> đ	21.507.388
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3</sup> đ	20.432.018
7	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>3</sup> đ	57.318.862



8	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	10.983.629
9	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>3</sup> đ	11.854
10	Chia cổ tức	%	25
11	Đầu tư, trong đó:	10 <sup>3</sup> đ	1.140.000
-	Đầu tư góp vốn vào CTCP thủy điện Ia Grai Thượng	10 <sup>3</sup> đ	100.000
-	Lắp đặt cấm mốc chuyển vị Đập dâng, đập tràn	10 <sup>3</sup> đ	120.000
-	Cấm mốc danh giới đất khu vực nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	100.000
-	Nâng cấp nhà ở, nhà làm việc, khuôn viên nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000
-	Đổ đá dăm cấp phối đường xuống trạm cắt 110kV 300x3m	10 <sup>3</sup> đ	50.000
-	Đầu tư Hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn tại nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	170.000
-	Sửa chữa nâng cấp nhà cửa vật kiến trúc, khuôn viên khu QLVH, đổ bê tông sân nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000

### Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết
- Không đồng ý: 0,0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết:** Thông qua toàn toàn văn nội dung báo cáo

### 6. Thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2021:

a. Quyết toán thù lao năm 2021: Thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thanh toán theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Dự toán tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021 là: 456.000.000,đồng.

- Các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2021 (Giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận trước thuế) thực hiện đạt 109,33% kế hoạch; Do vậy thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 được chi trả theo tỷ lệ thực hiện 100%, mức thù lao chi trả là: **456.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng).**

- Chi thưởng năm 2021: Trong năm 2021, Công ty CP thủy điện Đắk Đoa đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD, nhưng chưa hoàn thành kế hoạch đầu tư dự án thủy điện Ia Grai Thượng. Tuy nhiên, để động viên cho sự cố gắng của Ban lãnh đạo nên phê duyệt thưởng cho Ban lãnh đạo (các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác) của Công ty CP thủy điện Đắk Đoa với số tiền là **100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng).**

### 2. Kế hoạch thù lao năm 2022:

a) Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được quyết toán vào cuối năm theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư (gồm các chỉ tiêu: Sản lượng, Doanh thu, lợi nhuận trước thuế và đầu tư).

Nếu hoàn thành 100% kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao năm 2022 như sau:



TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/người/tháng (đồng)	Dự toán thù lao năm 2022
1	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	84.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	5.000.000	240.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	2	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>456.000.000</b>

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu (Bình quân các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và chỉ tiêu kế hoạch đầu tư) đạt <100% kế hoạch năm thì mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch nhưng không thấp hơn 70% mức được hưởng.

c) Trong trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và đầu tư thì uỷ quyền cho HĐQT được quyền quyết định thưởng cho các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch, nhưng tối đa là **200.000.000 (Hai trăm triệu đồng)**.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết
- Không đồng ý: 0,0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết:** Thông qua toàn văn nội dung báo cáo

**7. Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022 – 2027):**

a) Miễn nhiệm Hội đồng quản trị, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022):

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết
- Không đồng ý: 0,0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết:** Thông qua toàn văn nội dung báo cáo

b) Thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2022 – 2027):

- Danh sách ứng cử Hội đồng quản trị:

- + Ông Phạm Lạp
- + Ông Phạm Văn Hùng
- + Ông Nguyễn Văn Dương
- + Ông Ứng Vũ Thanh
- + Ông Lương Đình Dũng

- Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát:

- + Ông Phan Ngọc Mạnh
- + Ông Nguyễn Hưng Hạnh
- + Bà Đặng Thị Hiếu

c. Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, BKS nhiệm kỳ IV (2022 – 2027):

- **Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị:**

(1) Ông <b>Phạm Lạp</b>	8.397.864 Phiếu, Đạt tỷ lệ	120 %
(2) Ông <b>Nguyễn Văn Đương</b>	7.056.412 Phiếu, Đạt tỷ lệ	101 %
(3) Ông <b>Phạm Văn Hùng</b>	5.356.010 Phiếu, Đạt tỷ lệ	76 %
(4) Ông <b>Ứng Vũ Thanh</b>	7.67.360 Phiếu, Đạt tỷ lệ	101 %
(5) Ông <b>Lương Đình Dũng</b>	7.67.360 Phiếu, Đạt tỷ lệ	102 %

- Như vậy các Ông/Bà có tên sau trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ IV (2022 – 2027):

- (1) Ông **Phạm Lạp**
- (2) Ông **Nguyễn Văn Đương**
- (3) Ông **Phạm Văn Hùng**
- (4) Ông **Ứng Vũ Thanh**
- (5) Ông **Lương Đình Dũng**

- **Kết quả bầu cử Ban kiểm soát:**

(1) Ông <b>Phan Ngọc Mạnh</b>	7.927.120 Phiếu, Đạt tỷ lệ	113 %
(2) Ông <b>Nguyễn Hưng Hạnh</b>	6.334.890 Phiếu, Đạt tỷ lệ	90 %
(3) Bà <b>Đặng Thị Hiếu</b>	6.764.996 Phiếu, Đạt tỷ lệ	97 %

- Như vậy các Ông/Bà có tên sau trúng cử vào BKS nhiệm kỳ IV (2022 – 2027)

- (1) Ông **Phan Ngọc Mạnh**
- (2) Ông **Nguyễn Hưng Hạnh**
- (3) Bà **Đặng Thị Hiếu**

**Kết quả biểu quyết: Thông qua**

8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu luật chứng khoán, các quy định quản lý của Nhà nước để quyết định các vấn đề cụ thể, thực hiện phương án sản xuất năm 2022 và bổ sung sửa đổi các quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật. Nội dung thực hiện, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông kỳ họp gần nhất.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 7.009.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết
- Không đồng ý: 0,0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết

**Kết quả biểu quyết: Thông qua toàn toàn văn nội dung báo cáo**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ các nội dung của Quyết nghị của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Đắk Đoa kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 29/04/2022.



THƯ KÝ ĐẠI HỘI

*Trần Mạnh Đăng*

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



*Phạm Lạp*

)

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK ĐÒA**  
(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900419811 do Sở Kế hoạch  
và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, thay đổi lần thứ 4 ngày 17/5/2017)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK ĐÒA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông ngày 29/4/2022;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, Ban nhiệm soát ngày 29/4/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên ngày 29/4/2022;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoa.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo tổng kết tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và nhiệm kỳ III (năm 2017 ÷ 2022); phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (năm 2022 ÷ 2027) và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Một số chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn năm 2022 ÷ 2027:

- Tổng sản lượng điện: 199 triệu kWh.
- Tổng giá trị SXKD: 271 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu: 246 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 95 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2026: 130 tỷ đồng.
- Tổng tài sản đến 31/12/2026: 200 tỷ đồng.
- Dư nợ vay dài hạn đến 31/12/2026 là: 0 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân CBCNV/tháng: 13 triệu đồng.

Duy trì ổn định và vận hành hiệu quả Nhà máy thủy điện Đắc Đoa. Phân đầu trong vòng 5 năm, đầu tư sở hữu thêm 01 Nhà máy thủy điện có công suất khoảng 5÷10MW tại địa bàn Tây Nguyên, đưa tổng công suất phát điện thương phẩm lên trên 60 triệu KWh/năm. Theo đó đưa công ty trở thành một trong những đơn vị sản xuất kinh doanh điện kiểu mẫu và hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai.





**Điều 2.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện Năm 2021	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	35.640.000	37.486.459	105,2
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>3</sup> đ	49.586.550	52.135.058	105,2
3	Doanh thu và thu nhập khác, trong đó	10 <sup>3</sup> đ	45.124.142	47.479.720	105,2
-	<i>Doanh thu bán điện</i>	10 <sup>3</sup> đ	<i>44.624.142</i>	<i>46.189.682</i>	<i>104,0</i>
-	<i>Doanh thu khác, doanh thu HĐTC, thu nhập khác</i>	10 <sup>3</sup> đ	<i>500.000</i>	<i>1.290.037</i>	<i>258,0</i>
4	Chi phí khấu hao	10 <sup>3</sup> đ	13.338.129	13.350.467	100,0
5	Chi phí quản lý	10 <sup>3</sup> đ	2.688.877	2.603.001	97,0
6	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3</sup> đ	19.040.755	22.385.490	117,6
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3</sup> đ	18.088.717	21.249.813	117,5
7	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>3</sup> đ	56.306.046	57.708.886	102,5
8	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	11.472.900	12.648.581	110,2
9	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>3</sup> đ	11.750	11.850	100,9
10	Chia cổ tức	10 <sup>3</sup> đ	20	25	125
11	Đầu tư, trong đó:	10 <sup>3</sup> đ	800.000	2.205.000	275,6
-	Đầu tư góp vốn vào CTCP thủy điện Ia Grai Thượng	10 <sup>3</sup> đ	500.000	2.205.000	
-	Đầu tư Hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn tại nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000		

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

**Điều 4.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2021	Đồng	22.385.490.230
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	Đồng	1.135.677.564
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	Đồng	21.249.812.666
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại chưa phân phối	Đồng	598.829.433
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế phân phối	Đồng	21.848.642.099
<b>6</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>	<b>21.084.961.421</b>
6.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5.1 = 5*1%)	Đồng	218.486.421
6.2	Chia cổ tức 25% (2.500 đồng/01 cổ phiếu)	Đồng	20.766.475.000
-	<i>Đã tạm ứng trong năm 2021 là 10% (1.000 đồng/01 cổ phiếu)</i>	<i>Đồng</i>	<i>8.306.590.000</i>



-	Chi cổ tức năm 2021 đạt 2 tỷ lệ 15% (1.500 đồng/01 cổ phiếu)	Đồng	12.459.885.000
6.3	Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	Đồng	100.000.000
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	Đồng	763.680.678

**Điều 5.** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	37.179.234
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>3</sup> đ	51.158.737
3	Doanh thu và thu nhập khác, trong đó	10 <sup>3</sup> đ	46.934.085
-	Doanh thu bán điện	10 <sup>3</sup> đ	46.434.085
-	Doanh thu khác, doanh thu HĐTC, thu nhập khác	10 <sup>3</sup> đ	500.000
4	Chi phí khấu hao	10 <sup>3</sup> đ	13.350.467
5	Chi phí quản lý	10 <sup>3</sup> đ	2.621.146
6	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ	
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>3</sup> đ	21.507.388
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>3</sup> đ	20.432.018
7	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>3</sup> đ	57.318.862
8	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	10.983.629
9	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>3</sup> đ	11.854
10	Chia cổ tức	%	25
11	Đầu tư, trong đó:	10 <sup>3</sup> đ	1.140.000
-	Đầu tư góp vốn vào CTCP thủy điện Ia Grai Thượng	10 <sup>3</sup> đ	100.000
-	Lắp đặt cấm mốc chuyên vị Đập dâng, đập tràn	10 <sup>3</sup> đ	120.000
-	Cấm mốc danh giới đất khu vực nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	100.000
-	Nâng cấp nhà ở, nhà làm việc, khuôn viên nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000
-	Đổ đá dăm cấp phối đường xuống trạm cắt 110kV 300x3m	10 <sup>3</sup> đ	50.000
-	Đầu tư Hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn tại nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	170.000
-	Sửa chữa nâng cấp nhà cửa vật kiến trúc, khuôn viên khu QLVI, đổ bê tông sân nhà máy	10 <sup>3</sup> đ	300.000

**Điều 6.** Thông qua quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2021, phương án chi trả thù lao năm 2022:

1. Quyết toán thù lao năm 2021: Thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thanh toán theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Dự toán tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021 là: 456.000.000, đồng.

- Các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2021 (Giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận trước thuế) thực hiện đạt 109,33% kế hoạch; Do vậy thù lao của các thành viên HĐQT



và Ban kiểm soát năm 2021 được chi trả theo tỷ lệ thực hiện 100%, mức thù lao chi trả là: **456.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng).**

- Chi thường năm 2021: Trong năm 2021, Công ty CP thủy điện Đắk Đoa đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD, nhưng chưa hoàn thành kế hoạch đầu tư dự án thủy điện Ia Grai Thượng. Tuy nhiên, để động viên cho sự cố gắng của Ban lãnh đạo nên phê duyệt thưởng cho Ban lãnh đạo (các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác) của Công ty CP thủy điện Đắk Đoa với số tiền là **100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng).**

2. Kế hoạch thù lao năm 2022:

a) Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được quyết toán vào cuối năm theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư (gồm các chỉ tiêu: Sản lượng, Doanh thu, lợi nhuận trước thuế và đầu tư).

Nếu hoàn thành 100% kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao năm 2022 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/người/tháng (đồng)	Dự toán thù lao năm 2022
1	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	84.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	5.000.000	240.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	2	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>456.000.000</b>

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu (Bình quân các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và chỉ tiêu kế hoạch đầu tư) đạt <100% kế hoạch năm thì mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch nhưng không thấp hơn 70% mức được hưởng.

c) Trong trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và đầu tư thì ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định thưởng cho các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch, nhưng tối đa là **200.000.000 (Hai trăm triệu đồng).**

**Điều 7.** Thông qua kết quả bầu cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên công ty nhiệm kỳ IV (năm 2022 ÷ 2027):

1. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị:

- |                                  |                            |       |
|----------------------------------|----------------------------|-------|
| (i) Ông <b>Phạm Lạp</b>          | 8.397.864 Phiếu, Đạt tỷ lệ | 120 % |
| (ii) Ông <b>Nguyễn Văn Dương</b> | 7.056.412 Phiếu, Đạt tỷ lệ | 101 % |
| (ii) Ông <b>Ứng Vũ Thanh</b>     | 7.067.362 Phiếu, Đạt tỷ lệ | 101 % |
| (iv) Ông <b>Phạm Văn Hùng</b>    | 5.356.010 Phiếu, Đạt tỷ lệ | 76 %  |
| (v) Ông <b>Lương Đình Dũng</b>   | 7.167.362 Phiếu, Đạt tỷ lệ | 102 % |

Các Ông có tên nêu trên đã trúng cử vào HĐQT công ty nhiệm kỳ IV (năm 2022 ÷ 2027).

2. Kết quả bầu cử Ban kiểm soát:

- |                                  |                            |       |
|----------------------------------|----------------------------|-------|
| (i) Ông <b>Phan Ngọc Mạnh</b>    | 7.927.120 Phiếu, Đạt tỷ lệ | 113 % |
| (ii) Ông <b>Nguyễn Hưng Hạnh</b> | 6.334.890 Phiếu, Đạt tỷ lệ | 90 %  |

(iii) Bà **Đặng Thị Hiếu**

6.764.996 Phiếu, Đạt tỷ lệ 97 %

Các Ông có tên nêu trên đã trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (năm 2022 ÷ 2027)

**Điều 8.** Trong nghị quyết này Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu luật chứng khoán, các quy định quản lý của Nhà nước để quyết định các vấn đề cụ thể, thực hiện phương án sản xuất kinh doanh năm 2022 và bổ sung sửa đổi các quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật. Nội dung thực hiện, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông kỳ họp gần nhất.

**Điều 9.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ các nội dung của Nghị quyết này.

Toàn bộ Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần thủy điện Đăk Đoa thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TH.



Phạm Lạp

